

Ngày 31/03/2025	12,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-2.4%	0.8%	-7.0%

	2024	
ROE	8.5%	+/- YoY ▲ 0.3%

	Q1/25		
DT thuần	97.1	QoQ ▲ 3.30 ▲ 3.6%	YoY ▼ 3.90 ▼ 3.8%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	396	YoY ▼ 30.0 ▼ 6.9%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN gộp	15.8	QoQ ▼ 7.20 ▼ 31.5%	YoY ▲ 1.40 ▲ 9.4%
	tỷ VNĐ		

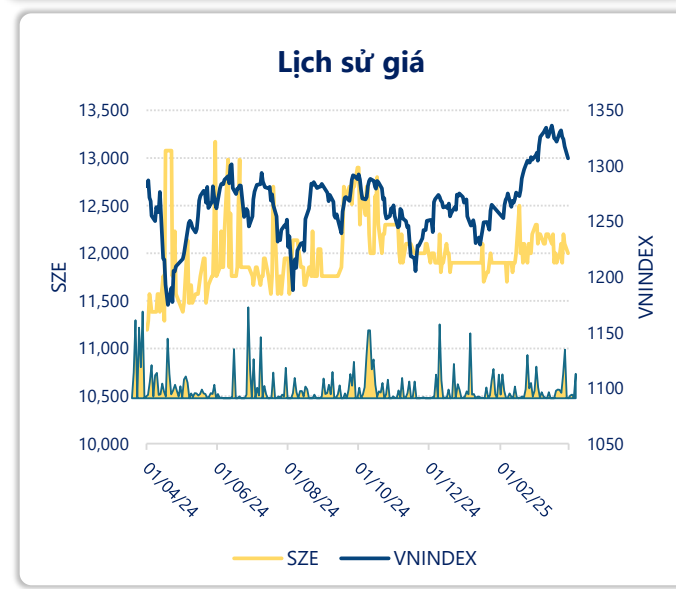
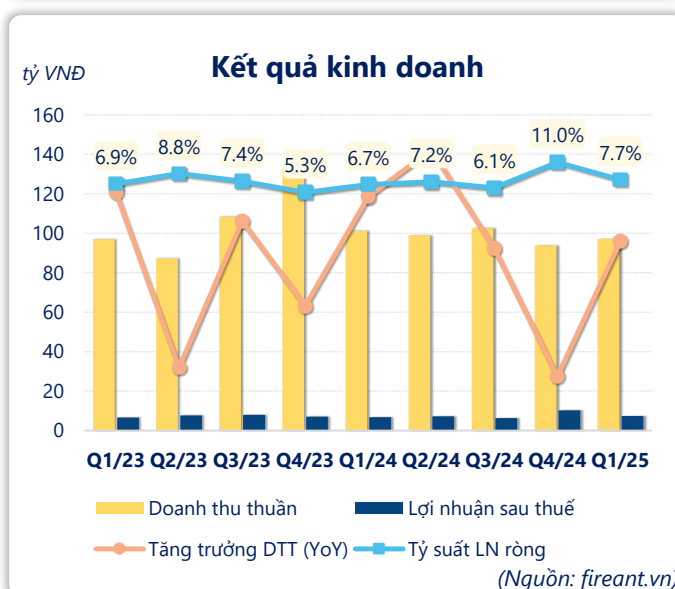
	2024	
LN gộp	62.6	YoY ▲ 3.00 ▲ 5.1%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN thuần	10.3	QoQ ▼ 2.80 ▼ 21.2%	YoY ▲ 2.12 ▲ 26.2%
	tỷ VNĐ		

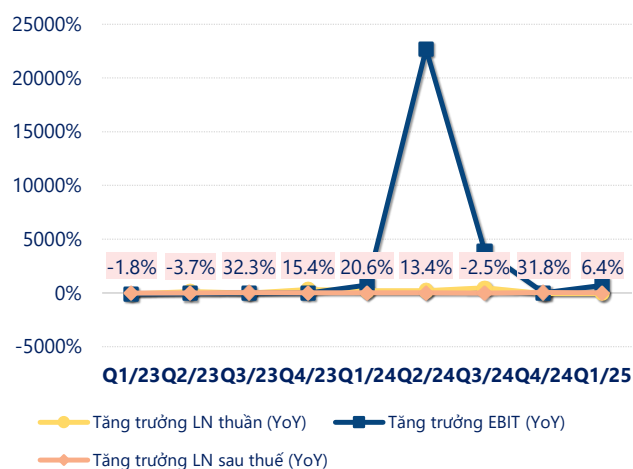
	2024	
LN thuần	35.9	YoY ▲ 0.70 ▲ 2.1%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN sau thuế	7.43	QoQ ▼ 2.87 ▼ 27.8%	YoY ▲ 0.60 ▲ 8.8%
	tỷ VNĐ		

	2024	
LN sau thuế	30.6	YoY ▲ 1.20 ▲ 4.1%
	tỷ VNĐ	

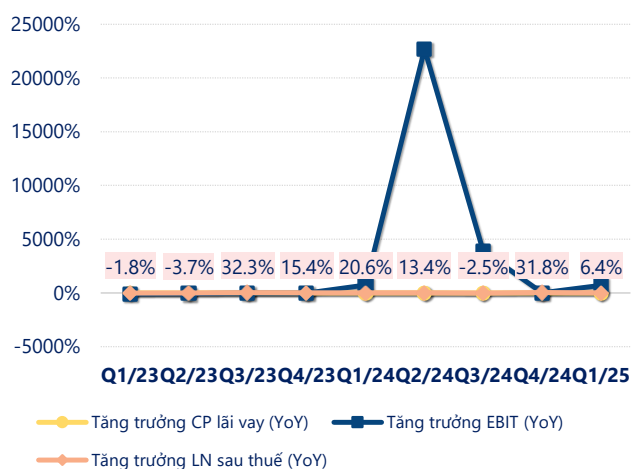


Tăng trưởng lợi nhuận



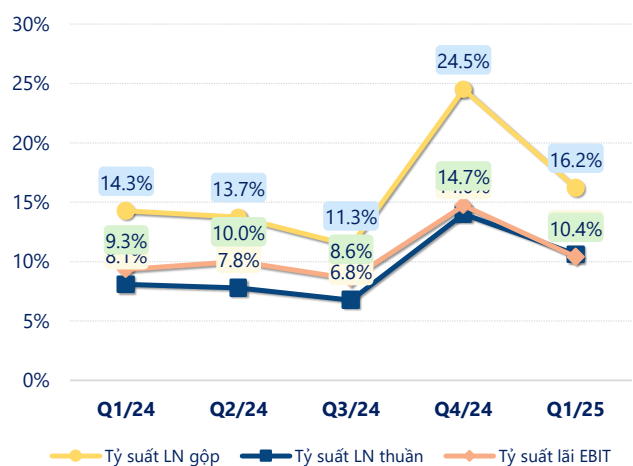
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



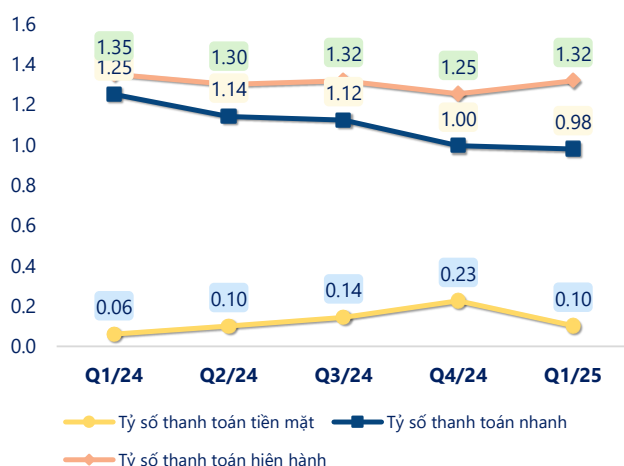
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



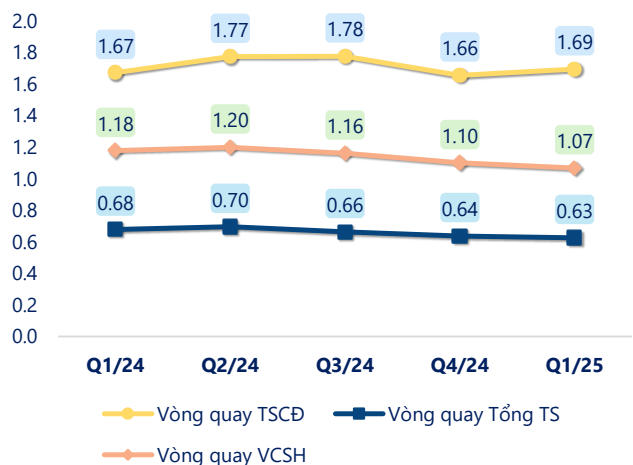
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



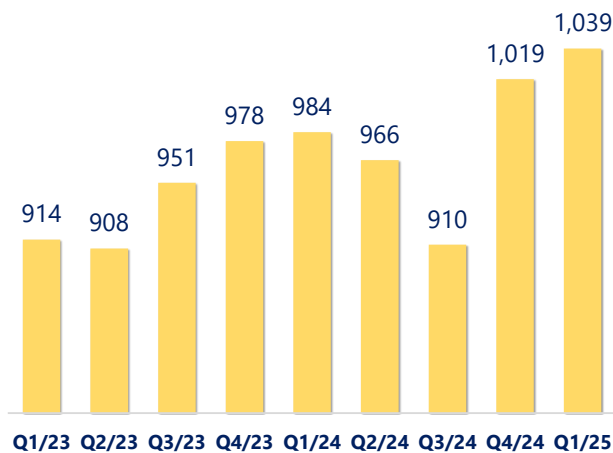
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	97.1	101	-3.8%	396	426	-6.9%
Giá vốn hàng bán	81.4	86.8	-6.2%	334	366	-8.9%
Lợi nhuận gộp	15.8	14.4	9.4%	62.6	59.6	5.1%
Doanh thu HĐTC	0.82	1.16	-29.2%	4.92	6.72	-26.9%
Chi phí TC	0.46	0.55	-15.6%	2.26	3.13	-27.8%
Chi phí lãi vay	0.46	0.55	-15.6%	2.26	3.13	-27.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	5.79	6.86	-15.6%	29.4	28.0	4.8%
LN thuần từ HĐKD	10.3	8.18	26.2%	35.9	35.2	2.1%
Lợi nhuận khác	-0.69	0.72	-196%	3.74	1.99	88.0%
LN trước thuế	9.63	8.90	8.2%	39.7	37.2	6.7%
Lợi nhuận sau thuế	7.43	6.83	8.8%	30.6	29.4	4.1%
LNST của CĐ cty mẹ	7.43	6.83	8.8%	30.6	29.4	4.1%

(Nguồn: fireant.vn)

